

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đỗ Văn Hòa, ông Lê Văn Toàn.

Thư ký phiên tòa: bà Phạm Giang Ngọc Hà - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 131/2024/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Hữu A**, Tên thường gọi: B; Giới tính: nam, Sinh ngày: 16/5/1991, tại tỉnh Bình Thuận;

Nơi ĐKKHKT: khu phố 13, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: khu phố 5, phường D, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: không.

Con ông Trương Hữu E, sinh năm 1969

Con bà Trần Thị F, sinh năm 1972

Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án:

- Ngày 01/12/2016, TAND thành phố Phan Thiết xử 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 187, chấp hành xong hình phạt ngày 17/9/2017.

- Ngày 09/10/2019, TAND thành phố Phan Thiết xử 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 130.

- Ngày 29/11/2019, TAND thành phố Phan Thiết xử 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm”; cộng với 24 tháng tù của bản án số 130 ngày 09/10/2019. Hình phạt chung là 54 tháng tù tại bản án số 205, chấp hành xong hình phạt ngày 21/5/2023.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/6/2005 UBND thành phố Phan Thiết ra Quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 19/11/2009, TAND thành phố Phan Thiết xử 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 186/2009/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 12/10/2010.

- Ngày 25/9/2012, TAND thành phố Phan Thiết xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 174.

- Ngày 15/4/2013, UBND thành phố Phan Thiết đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng về hành vi “cố ý gây thương tích”, tại Quyết định số 12.

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 11/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết.

2. Họ và tên: **Nguyễn Quốc G**, Tên gọi khác: H, Giới tính: nam, Sinh ngày: 18/10/1998, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: thôn 1, xã I, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông Nguyễn Thanh J, sinh năm 1977

Con bà Lê Thị K, sinh năm 1979

Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ Thông Thị Út L, sinh năm 2003 (đã ly hôn)

Con Có 01 người, sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày: 11/3/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết.

3. Họ và tên: **Trần Văn M**; Tên gọi khác: N. Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/10/1993, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: thôn O, xã P, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 8/12 Nghề nghiệp: Không.

Cha: Trần Văn Q, sinh năm 1973 (đã chết).

Mẹ: Trần Thị Thu R, sinh năm 1972.

Anh chị em ruột: có 02 người, bị can là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 24/3/2023 Chủ tịch UBND xã P xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, tại quyết định số 54.

Nhân thân:

- Ngày 24/5/2013, TAND thành phố Phan Thiết xử 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 84, chấp hành xong hình phạt ngày 29/01/2016.

- Ngày 24/02/2017, TAND huyện Hàm Thuận Bắc xử 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 09, chấp hành xong hình phạt ngày 30/01/2019.

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 12/3/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết.

4. Họ và tên: **Nguyễn Hữu S**, Giới tính: Nam, Sinh ngày: 01/01/1978, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT: thôn T, xã U, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Nơi ở hiện nay: khu phố 7, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1942 (đã chết).

Con bà Nguyễn Thị W, sinh năm 1946

Anh chị em ruột: có 05 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Vợ: Lại Thị Mỹ X, sinh năm 1986 (đã ly hôn)

Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 28/8/2002, TAND huyện Hàm Thuận Nam xử 06 tháng 08 ngày tù bằng thời hạn tạm giam và trả tự do về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 38.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Người bị hại: 1. Phan I, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn Z, xã P, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2. Nguyễn Thanh AA, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn BB, xã CC, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 12/02/2024 đến ngày 19/02/2024, trên địa bàn thành phố Phan Thiết xảy ra 02 vụ trộm cắp tài sản và 01 vụ “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” do Trương Hữu A, Nguyễn Quốc G, Trần Văn M và Nguyễn Hữu S thực hiện, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: vào khoảng 14 giờ ngày 12/02/2024, Trương Hữu A, Nguyễn Quốc G và Trần Văn M cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản. G điều khiển xe mô tô hiệu Winner (không nhớ biển số) chở A, còn M điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius (không rõ biển số) chạy đến trước số nhà 38 đường Lê Duẩn thuộc khu phố 1, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết thì phát hiện 01 xe mô tô Exciter màu vàng, biển số 86B3-XXX.38 của Phan I (sinh năm 1989, trú tại thôn Z, xã P, huyện Hàm Thuận Bắc), xe khóa cổ, dựng trên lề đường phía trước nhà, không có người trông coi. G dừng xe lại cách vị trí xe mô tô 86B3-XXX.38 khoảng 10 mét, M dừng xe ở phía sau G để cảnh giới, còn A đi bộ đến nơi để xe dùng đoạn phá khóa bẻ khóa lấy trộm xe mô tô biển số 86B3-XXX.38 rồi điều khiển xe vừa trộm được chạy về nhà của M cất giữ. Sau đó M thay biển số 86B3-XXX.38 bằng biển số 86B3-428.62 rồi bán lại chiếc xe trên cho Nguyễn Hữu S. S biết xe do phạm pháp mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 3.400.000 đồng.

Bị mất tài sản, ngày 11/3/2024 Phan I đến Công an phường Bình Hưng trình báo sự việc.

Vật chứng của vụ án: 01 USB bên trong chứa 01 đoạn video ghi lại hình ảnh vụ trộm cắp tài sản ngày 12/02/2024 tại khu phố 1, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết.

Vụ thứ hai: Sáng ngày 19/02/2024, Trương Hữu A rủ 01 nam thanh niên tên “Mập” (không rõ nhân thân) đi trộm cắp tài sản thì Mập đồng ý. Sau đó, Mập điều

khuyến xe Exciter biển số 86B3-XXX.38 (là xe mô tô A trộm cắp được vào ngày 12/02/2024) chở A đi đến khu vực đối diện quán Hồ Tôm trên đường A Vương thuộc khu phố 11, phường C, thành phố Phan Thiết thì phát hiện có 01 xe mô tô hiệu Exciter biển số 86B4-196.98 của Nguyễn Thanh AA (sinh năm 1993, trú tại thôn BB, xã CC, huyện Hàm Thuận Nam) đang dựng trên vỉa hè, không có người trông coi nên A nói Mập dừng xe lại cạnh cho A. A bước xuống xe, đi đến nơi để xe, A dùng đoản phá khoá xe rồi điều khiển xe vừa trộm được chạy về nhà của Trần Văn M, A tháo biển số xe 86B4-196.98 vứt bỏ ra vườn nhà M rồi lấy biển số xe 86C1-325.18 gắn vào để làm phương tiện đi lại.

Bị mất tài sản, AA đến Công an phường C trình báo. Đến ngày 10/3/2024, A điều khiển xe mô tô hiệu Exciter gắn biển số 86C1-325.18 chở Nguyễn Quốc G lưu thông trên đường A Vương thuộc khu phố 11, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết để trộm cắp tài sản thì Công an phường C phát hiện, đưa về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan Công an, A, G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng thời khai nhận cùng với Trần Văn M thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 12/02/2024. M đã khai nhận hành vi phạm tội và đã bán xe mô tô trộm cắp của Phan I cho Nguyễn Hữu S.

Cơ quan điều tra đã khám xét chỗ ở của S tại phòng trọ số 8 thuộc khu phố 7, phường C, thành phố Phan Thiết, thu giữ các tang vật có liên quan.

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Exciter, gắn biển số 86C1-325.18, số máy 55P1-322835, số khung: RLCE55P10DY322819 (Thu giữ của Trương Hữu A).

- 01 USB bên trong chứa 01 đoạn video ghi lại hình ảnh vụ trộm cắp tài sản ngày 19/02/2024 tại khu phố 11, phường C, thành phố Phan Thiết.

Thu giữ của Nguyễn Hữu S:

- 01 xe mô tô hiệu Exciter màu vàng, gắn biển số 86B3-428.62, số khung: RLCE55P10BY055487, số máy: 55P1-055352 (là vật chứng vụ thứ nhất).

- 01 xe mô tô hiệu Exciter, biển số 86B4-366.19, số khung: RLCUG0610GY356025, số máy: G3D4E-373631.

- 01 khẩu súng “Made in Germany”, trên thân súng có ghi dòng chữ PERFECTA Mod.FBI 8000 cal 8mmK bằng kim loại màu đen, thân súng dài 13cm, báng súng 5cm.

- 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại màu đen có chiều dài 8,5cm.

- 01 viên đạn bằng kim loại màu đồng, đầu đạn màu vàng, đuôi đạn có ghi chữ TADIE, CS: 8mm.

- 01 túi nylon màu trắng, kích thước (4x6)cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M khi giám định).

Tại Kết luận định giá tài sản số 43 ngày 14/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu vàng không có biển số, số khung: RLCE55P-10BY055487, số máy: 55P1-055352, đã qua sử dụng, tình trạng hoạt động bình thường, trị giá 20.000.000 đồng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng đỏ không có biển số, số khung: RLCE55P10DY322819, số máy 55P1-322835, đã qua sử dụng, tình trạng hoạt động bình thường, trị giá 11.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 2152 ngày 08/4/2024 của Phân viện KHHS tại TP HCM kết luận:

- Khẩu súng ngắn gửi giám định là súng ngắn hiệu PERFECTA blank gun, cỡ 8mm. Súng sử dụng để bắn với đạn công cụ hỗ trợ cỡ (8x20)mm. Khẩu súng trên thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao.

+ 01 viên đạn gửi giám định đạn hơi cay cỡ (8x20)mm. Sử dụng khẩu súng gửi giám định bắn với đạn hơi cay cỡ (8x20)mm, trúng cơ thể người có thể gây thương tích.

Tại Kết luận giám định số 598 ngày 05/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,0531 gam; là Heroin.

Xử lý vật chứng và dân sự:

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu vàng, số khung: RLCE55P-10BY055487, số máy: 55P1-055352 là của chủ sở hữu ông Đỗ Văn Được (sinh năm 1964, trú tại thôn 7, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận). Năm 2017, Được bán xe cho Phan I nhưng chưa làm thủ tục sang tên nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho I. I nhận, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng đỏ, số khung: RLCE55P10DY322819, số máy 55P1-322835 của chủ sở hữu ông Nguyễn Thanh Sơn (sinh năm 1968, trú tại thôn BB, xã CC, huyện Hàm Thuận Nam, là cha ruột của Nguyễn Thanh AA). Sơn cho AA để AA sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho AA. AA nhận, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với xe mô tô hiệu Exciter, biển số 86B4-366.19, là tài sản của Nguyễn Hữu S, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho S.

02 USB bên trong chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh trộm cắp tài sản ngày 12/02/2024 và ngày 19/02/2024, được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án để phục vụ việc xét xử. Đối với biển số 86B4-196.98: Trương Hữu A khai nhận sau khi tháo ra đã vứt bỏ tại vườn nhà của Trần Văn M. Cơ quan công an đã truy tìm nhưng không thu giữ được và biển số 86B3-XXX.38: A, G và M không nhớ đã vứt bỏ ở đâu nên không thu giữ được.

Đối với biển số 86C1-325.18 và biển số 86B3-428.62 là tang vật trong các vụ trộm cắp tài sản khác nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để làm rõ xử lý theo quy định.

Đối với 01 khẩu súng “Made in Germany”, trên thân súng có ghi dòng chữ PERFECTA, 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại màu đen, 01 viên đạn bằng kim loại và số ma túy thu giữ trong phòng trọ của Nguyễn Hữu S. Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử phạt hành chính đối với S.

Ngoài những lần trộm cắp trên, Trương Hữu A còn khai nhận đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản và cùng với Nguyễn Quốc G thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Phan Thiết, Cơ quan điều tra đang xác minh củng cố làm rõ để tiếp tục xử lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết thay đổi một phần về tình tiết giảm nhẹ của bị cáo Nguyễn Quốc G, truy tố theo Cáo trạng

số: 124/CT/VKSPT-HS ngày: 04/7/2024, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Đề nghị HĐXX Hội đồng xét xử:

1.1 Tuyên bố: bị cáo Trương Hữu A phạm tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trương Hữu A từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

1.2 Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Quốc G phạm tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc G 06 đến 09 tháng tù.

1.3 Tuyên bố: bị cáo Trần Văn M phạm tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 09 đến 12 tháng tù.

1.4 Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hữu S phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu S từ 06 đến 09 tháng tù.

Xử lý vật chứng và dân sự: đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng đều đề nghị HĐXX xử phạt mức án nhẹ để sớm được trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ xác định hành vi: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi của các bị cáo được nêu trong Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là đúng thực tế. Nhận thấy lời khai của các bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định:

Đây là vụ án “Trộm cắp tài sản”, xảy ra vào các ngày 12/02/2024, 19/02/2024 và vụ án: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” xảy ra ngày 10/3/2024 tại thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận do Trương Hữu A có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, đã được xác định là tái phạm nguy hiểm, đã 02 lần lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 86B3-XXX.38, trị giá 20.000.000 đồng của Phan I vào ngày

12/02/2024 và xe mô tô biển số 86B4-196.98, trị giá 11.000.000 đồng của Nguyễn Thanh AA ngày 19/02/2024. Tổng tài sản bị chiếm đoạt trị giá 31.000.000 đồng. Nguyễn Quốc G, Trần Văn M đã 01 lần lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 86B3-XXX.38, trị giá 20.000.000 đồng của Phan I vào ngày 12/02/2024. Ngày 10/3/2024, Nguyễn Hữu S biết rõ xe mô tô biển số 86B3-XXX.38, trị giá 20.000.000 đồng của Phan I là do Trần Văn M phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 3.400.000 đồng.

Hành vi của Trương Hữu A, Nguyễn Quốc G, Trần Văn M và Nguyễn Hữu S gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên phải xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vì muốn tư lợi bất Snh nên đã thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm khắc để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

3.1 Trương Hữu A có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, đã 02 lần thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

3.2 Nguyễn Quốc G, Trần Văn M, Nguyễn Hữu S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng Trần Văn M, Nguyễn Hữu S nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

3.3 Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

3.4 Nguyễn Quốc G tại phiên tòa khai nhận phạm tội khác vào tháng 8/2023 hồ sơ truy tố do Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đang giải quyết nên không thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo G không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng và dân sự, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng là Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu vàng, số khung: RLCE55P-10BY055487, số máy: 55P1-055352 là của chủ sở hữu ông Đỗ Văn Được (sinh năm 1964, trú tại thôn 7, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận). Năm 2017, Được bán xe cho Phan I nhưng chưa làm thủ tục sang tên nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho I. I nhận, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng đỏ, số khung: RLCE55P10DY322819, số máy 55P1-322835 là của chủ sở hữu ông Nguyễn Thanh Sơn (sinh năm 1968, trú tại thôn BB, xã CC, huyện Hàm Thuận Nam, là cha

ruột của Nguyễn Thanh AA). Sơn cho AA để AA sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho AA. AA nhận, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với xe mô tô hiệu Exciter, biển số 86B4-366.19, là tài sản của Nguyễn Hữu S, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho S.

02 USB bên trong chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh trộm cắp tài sản ngày 12/02/2024 và ngày 19/02/2024, được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án để phục vụ việc xét xử. Đối với biển số 86B4-196.98: Trương Hữu A khai nhận sau khi tháo ra đã vứt bỏ tại vườn nhà của Trần Văn M. Cơ quan công an đã truy tìm nhưng không thu giữ được và biển số 86B3-XXX.38: A, G và M không nhớ đã vứt bỏ ở đâu nên không thu giữ được.

Đối với biển số 86C1-325.18 và biển số 86B3-428.62 là tang vật trong các vụ trộm cắp tài sản khác nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để làm rõ xử lý theo quy định.

Đối với 01 khẩu súng “Made in Germany”, trên thân súng có ghi dòng chữ PERFECTA, 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại màu đen, 01 viên đạn bằng kim loại và số ma túy thu giữ trong phòng trọ của Nguyễn Hữu S. Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử phạt hành chính đối với S.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu bồi thường gì, nên HĐXX không xét.

[7] Đối tượng tên “Mập” có hành vi cùng với Trương Hữu A lấy trộm xe mô tô biển số 86B4-196.98 vào ngày 19/02/2024, do không rõ nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào: điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo **Trương Hữu A** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Hữu A **03 (ba) năm tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: 11/3/2024.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quốc G** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc G **06 (sáu) tháng tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: 11/3/2024.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn M** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M **09 (Sn) tháng tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: 12/3/2024.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 323; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hữu S** phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu S **06 (sáu) tháng tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

[2]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Trương Hữu A, Nguyễn Quốc G, Trần Văn M, Nguyễn Hữu S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 31/7/2024. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Theo Điều 262 BLTTHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Ngọc